

**TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HSST

Ngày: 31/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 02/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 16/8/2023 đối với các bị cáo:

1/ My Duy Anh, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1997; tại: xã Nga Phương, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 4, xã Nga Phương, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông My Duy Công, sinh năm 1971 và bà Khương Thị Nguyên, sinh năm 1970; chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 07/3/2021, tại bản án số 04/2016/HSST, bị cáo bị TAND huyện Nga Sơn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2/ Phạm Văn Thi, sinh ngày 20/02/1998; tại: xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 2, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tiến, sinh năm 1968 và bà Mai Thị Thêu, sinh năm 1970; chưa có vợ, con;

Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

3/ Phạm Văn Công, sinh ngày 02/7/1998; tại: xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 1, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Minh (đã chết) và bà Trần Thị Cậy, sinh năm 1971; có vợ: Đặng Thị Là, sinh năm 2003, có 01 con, sinh năm 2022;

Tiền án; tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 62/2020/HSST, ngày 07/5/2020, bị TAND quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt ngày 08/02/2021

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Tài Thợ - Sinh ngày 04/6/2001; địa chỉ: Nội 1, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Đỗ Thị Kiều - Sinh ngày 24/5/2002; địa chỉ: Tổ 6, ấp Mỹ Hưng C, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn Tài - Sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Tài: Ông Nguyễn Văn Tình - Sinh năm 1959; Thôn 1, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người làm chứng: Anh Mai Ngọc Vương - Sinh ngày 19/5/2001; địa chỉ: Thôn Nội 1, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Chiều ngày 06/4/2017, Đỗ Thị Kiều, My Duy Anh, Phạm Văn Công, Phạm Văn Thi và Nguyễn Văn Tài rủ nhau đi lễ hội Mai An Tiêm ở xã Nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đến 14 giờ cùng ngày, cả nhóm ra về, Công điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter (mượn của mẹ đẻ là bà Trần Thị Cậy) chở Kiều và Thi, còn Tài điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda Wave alpha BKS 36G1-082.61 (mượn của bố là ông Nguyễn Văn Tình) chở Duy Anh đi theo trục đường quốc lộ 10b hướng Nga Phú đi thị trấn Nga Sơn. Đi qua đoạn đường vào bãi khai thác đá thuộc thôn 12, xã Nga An, huyện Nga Sơn thì cả nhóm rẽ vào con đường bên tay phải. Đi được 1 km, cả nhóm nhìn thấy bên phải đường có 01 chiếc cầu đi vào một nhà hoang trong khu bãi Cậy, thuộc xã Nga Giáp. Lúc này, trước sân có một nhóm em nhỏ khoảng 6 đến 7 em đang ngồi chơi bài vui (trong đó có em Nguyễn Tài Thợ). Cả nhóm rẽ vào xem, Kiều và Duy Anh xin chơi bài cùng. Chơi được vài ván Kiều, Duy Anh, Công, Thi và Tài đứng dậy về. Công tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Kiều và Thi, còn Tài chở Duy Anh đi qua cầu, quay về đường cũ.

Đi được 100m, Kiều gọi mọi người dừng xe lại và nói “lúc ngồi đánh bài thấy có một thằng đeo đồng hồ đẹp, giờ quay lại lấy”. Nghe Kiều nói, ban đầu Công không đồng ý, khi thấy Kiều và Duy Anh thống nhất lấy thì Công và Thi cũng đồng ý quay lại. Đi đến cầu cả nhóm dừng lại, Duy Anh nói Kiều và Thi vào lấy chiếc đồng hồ, còn Duy Anh vào trong canh gác, nếu Kiều và Thi không lấy được Duy Anh sẽ vào lấy. Duy Anh nói Công ngồi trên xe đợi ở cầu, khi Thi và Kiều lấy được tài sản thì chở Kiều và Thi đi. Kiều nói Duy Anh cởi áo khoác ngoài ra để lộ hình xăm ở tay cho bọn nó sợ, Duy Anh cởi áo khoác ngoài ra để lộ hình xăm ở tay. Sau đó, cùng Tài đi xe vào trong sân và dựng phía trước ngôi nhà hoang. Lúc này, Kiều nói với Thi vào gọi thằng đeo đồng hồ ra. Thi đồng ý rồi đi đến gọi anh Thợ ra, vừa đi vừa khoác tay vào cổ và nói “cho anh mượn đồng hồ”, Thợ trả lời “sao phải đưa”, Thi nói tiếp “nếu

không đưa thì anh sẽ đánh”. Cùng lúc, Kiều đi đến dùng tay túm cổ áo anh Thọ và dọa “đưa đồng hồ đây không chi sẽ dùng dao để đâm” rồi quay lại giả vờ nói với Công đưa dao đây (nhưng Công không có dao). Thọ hoảng sợ, lấy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lumia 630, màu xanh đưa cho Thi và chiếc đồng hồ nhãn hiệu Longines, màu vàng đưa cho Kiều.

Lấy được điện thoại và đồng hồ của Thọ, Thi và Kiều ra xe Công chờ về ngôi nhà hoang ở xóm 1, xã Nga Thanh (gần nhà Công và Thi). Sau đó, khoảng 10 phút thì Tài và Duy Anh cũng về đến. Duy Anh, Kiều, Công và Thi bàn nhau mang điện thoại đi bán, còn chiếc đồng hồ thì Kiều đưa cho Duy Anh đeo. Công tháo sim trong điện thoại ra, vứt xuống ao. Sau đó, Công và Duy Anh bảo Kiều và Thi mang điện thoại đi bán. Thi và Kiều mang điện thoại đến cửa hàng của anh Phạm Quang Dũng ở xóm 2, xã Nga Thành cầm cố được 200.000đ, rồi Thi và Kiều mang tiền về chia đều cho mỗi người trong nhóm 40.000đ. Nhận được tiền Tài đi về nhà; Kiều, Duy Anh, Thi, Công điều khiển xe đến quán game ở ngã Năm Hạnh chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, Nguyễn Tài Thọ cùng gia đình đã đến trình báo sự việc tại Cơ quan điều tra Công an huyện Nga Sơn

Ngày 09/4/2017, nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật nên Kiều, Thi và Công đã đi chuộc lại điện thoại và mang đồng hồ đến trả lại cho Nguyễn Tài Thọ.

Ngày 23/4/2017, gia đình Nguyễn Tài Thọ đã tự nguyện giao nộp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn 01 đồng hồ nhãn hiệu Longines màu vàng, số seri M3103, đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia Lumia 630 màu xanh, đã qua sử dụng để phục vụ cho công tác điều tra.

Ngày 24/4/2017, Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nga Sơn kết luận: 01 đồng hồ nhãn hiệu Longines màu vàng, số seri M3103, đã qua sử dụng, giá trị 300.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia Lumia 630 màu xanh, đã qua sử dụng, giá trị 600.000đ; tổng cộng là 900.000đ

Ngày 25/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã trả lại chiếc đồng hồ và điện thoại cho Nguyễn Tài Thọ và người đại diện của Thọ là ông Nguyễn Tài Thạch (bố đẻ của Thọ), nhận lại tài sản Thọ và gia đình Thọ không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Đồng thời, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với Đỗ Thị Kiều, là người khởi xướng và cùng Thi trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Tài Thọ. Tuy nhiên, thời điểm Kiều thực hiện hành vi phạm tội thì Kiều mới 14 tuổi 10 tháng 12 ngày (chưa đủ 16 tuổi) nên Kiều không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm nghiêm trọng theo quy định tại khoản 1 Điều 135 của BLHS năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối với Nguyễn Văn Tài là người cầm, diết bấm sinh, có giấy xác nhận khuyết tật của UBND xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tài từ nhỏ đến giờ chưa được đào tạo hay sử dụng ngôn ngữ, ký hiệu của người câm, điếc. Quá trình diễn biến sự việc, Tài chỉ điều khiển xe đi theo hướng dẫn của mọi người. Tài cũng không tiếp nhận được ý chí và nhận thức được hành vi của Duy Anh, Công, Thi, Kiều về việc chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Tài Thọ nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với Tài.

Đối với chủ cửa hàng điện thoại anh Phạm Quang Dũng: là chủ quán buôn bán điện thoại đã cho Thi và Kiều cầm cố điện thoại, nhãn hiệu Nokia Lumia 630, màu xanh. Tuy nhiên, anh Dũng không biết điện thoại này là do hành vi phạm tội của Kiều và Thi mà có nên Cơ quan CSĐT công an huyện Nga Sơn không xử lý anh Dũng là phù hợp.

Đối với số tiền 40.000đ, Kiều chia cho Tài, các bị cáo Thi, Công đã bỏ tiền ra để chuộc lại tài sản trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đồng thời bị cáo Thi, Công không yêu cầu Tài trả lại nên miễn xét.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với My Duy Anh, Phạm Văn Thi, Phạm Văn Công theo cáo trạng số 22/CT-VKSNS ngày 01/8/2023 về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 46; điểm g, h khoản 1 Điều 48; Điều 51; Điều 20; Điều 53; Điều 33; khoản 5 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt:

Bị cáo My Duy Anh từ 18 đến 24 tháng tù; tổng hợp hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 04/2016/HSST, ngày 07/3/2016 của TAND huyện Nga Sơn, buộc bị cáo My Duy Anh phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn Thi từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn Thi cho chính quyền xã Nga Thanh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn Công từ 08 đến 10 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 135 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Các bị cáo My Duy Anh, Phạm Văn Thi, Phạm Văn Công không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo My Duy Anh đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo đã truy tố; các bị cáo khác đều trình bày nội dung phù hợp với các

tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ: Vào chiều ngày 06/4/2017, tại khu vực bãi Cày, thuộc xã Nga Giáp, Đỗ Thị Kiều, My Duy Anh, Phạm Văn Công, Phạm Văn Thi đã thực hiện hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực, uy hiếp tinh thần Nguyễn Tài Thọ để chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia Lumia 630 và 01 đồng hồ nhãn hiệu Longines; tổng giá trị là 900.000đ.

Đối chiếu với những lời khai của các bị cáo; lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập, đủ căn cứ xác định các bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu đối với tài sản và nhân thân của bị hại là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; gây bất bình trong cộng đồng dân cư nơi bị cáo phạm tội, đặc biệt là đối với trẻ em khi tham gia vui chơi tại khu vực công cộng, ít người qua lại.

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm trong vụ án. Trong đó, Đỗ Thị Kiều là người khởi xướng, người trực tiếp đe dọa sẽ dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Tài Thọ. Do thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Kiều chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm đối với tội phạm nghiêm trọng. Đối với bị cáo My Duy Anh là người phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo thực hiện nên bị cáo Duy Anh giữ vai trò đầu vụ; bị cáo Phạm Văn Thi là người thực hiện hành vi tích cực với Đỗ Thị Kiều trực tiếp đe dọa sử dụng vũ lực để chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo Phạm Văn Công thực hiện hành vi với vai trò giúp sức là chở Kiều và Thi đi, sau khi chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Thi có nhân thân tốt; bị cáo Duy Anh và Công có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo (Thi, Công) đã thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Đối với bị cáo Duy Anh tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; về khắc phục hậu quả: tuy không khắc phục hậu quả cho bị hại nhưng được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Tài Thọ chưa đủ 16 tuổi nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngoài ra, bị cáo Duy Anh phạm tội với lỗi cố ý trong thời gian thử thách của án treo nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm

theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 135 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với các bị cáo.

[6] Từ những căn cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Phạm Văn Thi có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS, có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội nên áp dụng Điều 60 BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

Bị cáo My Duy Anh có nhân thân xấu, giữ vai trò đầu vụ và bị cáo phạm tội lần này với lỗi cố ý trong thời gian thử thách của án treo nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Bị cáo Phạm Văn Công tuy có nhân thân xấu nhưng tham gia với vai trò thấp nhất trong vụ án. Do đó, cần áp dụng Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX căn cứ các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Duy Anh để giảm cho bị cáo Duy Anh một phần hình phạt. Ngoài ra, xét vị trí, vai trò phạm tội của bị cáo Công, HĐXX cho bị cáo Phạm Văn Công hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại Điều 47 của BLHS năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật dành cho các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên HĐXX miễn xét.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: khoản 1 Điều 135; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, h khoản 1 Điều 48; Điều 51; Điều 20; Điều 53; Điều 33; khoản 5 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (đối với bị cáo My Duy Anh);

- Khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (đối với bị cáo Phạm Văn Thi);

- Khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (đối với bị cáo Phạm Văn Công);

* Tuyên bố: Các bị cáo My Duy Anh, Phạm Văn Thi, Phạm Văn Công phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

* Xử phạt:

- Bị cáo My Duy Anh 18 (*Mười tám*) tháng tù; tổng hợp hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 04/2016/HSST, ngày 07/3/2016 của TAND huyện Nga Sơn, buộc bị cáo My Duy Anh phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 30 (*Ba mươi*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Bị cáo Phạm Văn Thi 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.)

- Bị cáo Phạm Văn Công 08 (*Tám*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc các bị cáo Duy Anh, Thi, Công, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Bình

Nguyễn Văn Hạnh

Lê Thị Huệ

